

Số: 07 /CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2016

CHỈ THỊ

UBND Q. PHÚ NHUẬN	
ĐẾN	Số: 393A
	Ngày: 12/4/2016
	Chuyển:
Lưu hồ sơ số:	

Về các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính
của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020

Trong những năm qua, công tác cải cách hành chính của Thành phố tiếp tục được Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố xác định là nhiệm vụ trọng tâm; thường xuyên quan tâm chỉ đạo, điều hành tập trung, chặt chẽ, xuyên suốt từ các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện đến phường - xã, thị trấn. Với sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, Thành phố và các cấp chính quyền đã đạt được kết quả về Chỉ số cải cách hành chính trong những năm qua như sau:

- Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2012 (PAR INDEX 2012): đạt 83,83 điểm, xếp hạng 03/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2013 (PAR INDEX 2013): đạt 83,52 điểm, xếp hạng 09/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tụt 06 bậc, giảm 0,31 điểm so với năm 2012.

- Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2014 (PAR INDEX 2014): đạt 87,12 điểm, xếp hạng 06/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tăng 03 bậc, tăng 3,60 điểm so với năm 2013.

Tuy đã đạt được những kết quả đáng kể nhưng Thành phố vẫn còn không ít những vấn đề cần phải khắc phục như: lãnh đạo một số đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác cải cách hành chính dẫn đến việc triển khai thực hiện tại đơn vị chưa đồng bộ; việc xây dựng một số kế hoạch trên các nội dung cải cách hành chính chưa đạt yêu cầu về tiến độ thời gian mà Bộ Nội vụ quy định trong chỉ số; việc cập nhật, công bố thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ chưa được thực hiện đầy đủ; công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật vẫn chưa đạt yêu cầu so với tiêu chí đã đặt ra; tỷ lệ đơn vị hành chính cấp xã công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 chưa cao; điểm điều tra xã hội học còn thấp. Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh trong thực hiện công tác cải cách hành chính tại các Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện sau khi Bộ Nội vụ công bố kết quả hàng năm.

Quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ X nhiệm kỳ 2015 - 2020, Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ và Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính theo Quyết định 1294/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ nhằm nâng cao hiệu quả cải cách hành chính đáp ứng yêu cầu xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, phục vụ nhân dân, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, xây dựng chính quyền điện tử phù hợp với một đô thị đặc biệt, phấn đấu Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của Thành phố thuộc nhóm 05 địa phương dẫn đầu cả nước giai đoạn 2016 - 2020, Ủy ban nhân dân Thành phố Chỉ thị Thủ trưởng các Sở - ban - ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện:

1. Tuyên truyền quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các tiêu chí, tiêu chí thành phần và tình hình chấm điểm, xếp hạng PAR INDEX của Thành phố trong các năm qua, đồng thời có chỉ đạo thực hiện các giải pháp để khắc phục các mặt còn yếu kém, nâng cao hiệu quả thực thi công vụ; đặc biệt trong công tác cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý hồ sơ, giảm số lần đi lại chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ, giảm phiền hà cho nhân dân và doanh nghiệp. Công tác tuyên truyền giáo dục phải được thực hiện một cách chủ động và duy trì thường xuyên nhằm nâng cao nhận thức, thái độ tích cực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ được giao, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tuyên truyền về công tác cải cách hành chính theo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách một cách thiết thực, gắn kết quả công tác cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng.

2. Triển khai đầy đủ và đúng các quy định về cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cải cách tài chính công và hiện đại hóa nền hành chính nhà nước do Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương ban hành. Cải thiện và khắc phục những nội dung còn tồn tại, hạn chế.

3. Xây dựng kế hoạch năm, kế hoạch kiểm tra, báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính đúng thời gian, chất lượng theo quy định; thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị; tiếp tục có giải pháp chỉ đạo cụ thể để chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức; kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng gây khó khăn đối với tổ chức, cá nhân khi giải quyết thủ tục hành chính.

4. Rà soát đơn giản hóa, kiểm soát thủ tục hành chính đúng theo quy định niêm yết công khai đầy đủ, đúng quy định thủ tục hành chính trên các lĩnh vực tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Đảm bảo các thủ tục hành chính được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Bố trí bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đạt chuẩn về diện tích; đảm bảo 100% Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn đạt chuẩn về trang thiết bị; bộ phận tiếp nhận và trả kết quả quận - huyện đạt chuẩn hiện đại. Thực hiện việc xin lỗi công dân đối với các trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và giải thích cụ thể đối với các trường hợp trả lại hồ sơ.

5. Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ.

6. Tuân thủ các quy định về tuyển dụng công chức, viên chức; đảm bảo 100% cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt. Kiên quyết thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Xây dựng và triển khai thực hiện đề án thi tuyển chức danh lãnh đạo tại các Sở - ban - ngành Thành phố và các phòng, ban thuộc quận - huyện khi có văn bản quy định của Trung ương. Các quận - huyện phân công, bố trí cử 100% cán bộ, công chức phường - xã tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do quận - huyện, Thành phố tổ chức. Tổ chức thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm; nâng cao tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân của công chức; tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân.

7. Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính theo quy định của Chính phủ, thường xuyên kiểm tra các đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức khoa học công lập thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

8. Thực hiện trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử; đảm bảo sử dụng thường xuyên hệ thống thư điện tử Thành phố trong trao đổi công việc; nâng mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và mức độ 4; cung cấp đầy đủ thông tin trên Cổng thông tin điện tử theo quy định.

9. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008. Các quận - huyện chỉ đạo, kiểm tra Ủy ban nhân dân các phường - xã, thị trấn xây dựng, áp dụng và thực hiện công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

10. Tổ chức thực hiện:

10.1. Sở Nội vụ là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Thành phố có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở - ban - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện đầy đủ các nội dung quy định trong Bộ Chỉ số cải cách hành chính của Bộ Nội vụ và triển khai các công việc liên quan đến xác định Chỉ số cải cách hành chính của Thành phố hàng năm theo yêu cầu của Bộ Nội vụ.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở - ban - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tự đánh giá, chấm điểm và tổ chức điều tra xã hội học theo yêu cầu của Bộ Nội vụ phục vụ công tác xác định Chỉ số cải cách hành chính của Thành phố hàng năm.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở - ban - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính trong các lĩnh vực: Chỉ đạo điều hành, cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể:

- Xây dựng và ban hành kịp thời kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính đúng quy định hàng năm vào quý IV của năm liền kề trước năm kế hoạch, trong đó xác định đầy đủ các nhiệm vụ cải cách hành chính trên các lĩnh vực theo Chương trình cải cách hành chính của Chính phủ, bố trí kinh phí triển khai kịp thời, đầy đủ đảm bảo thực hiện đầy đủ 100% kế hoạch đề ra. Gắn công tác cải cách hành chính với công tác thi đua khen thưởng của Thành phố.

- Báo cáo công tác cải cách hành chính của Thành phố đầy đủ nội dung và số lượng đạt yêu cầu theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, đảm bảo đúng thời gian theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn của Thành phố và quận - huyện, thanh tra công vụ và đột xuất phải kiểm tra từ 30% số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện; thực hiện 100% nội dung theo kế hoạch kiểm tra, đề xuất và kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ ban hành, có kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã được phân cấp cho quận - huyện và các đơn vị trực thuộc, xử lý 100% các vấn đề phát hiện qua kiểm tra, thanh tra công vụ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố hướng dẫn kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy tại các Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ.

- Kiểm tra, đảm bảo thực hiện đúng 100% cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt. Tuân thủ các quy định về tuyển dụng công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc các Sở - ban - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố có chính sách thu hút người tài vào làm việc tại các cơ quan hành chính nhà nước; tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức theo thẩm quyền của Thành phố; thực hiện thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo cấp sở và tương đương trở xuống.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố danh sách tình giản biên chế trình Bộ Nội vụ hàng năm đúng kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố đã đề ra và báo cáo đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tình giản biên chế.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho hệ thống chính trị của Thành phố Hồ Chí Minh hàng năm, đảm bảo thực hiện 100% kế hoạch đề ra. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng các hình thức phù hợp, có hiệu quả, đảm bảo 100% cán bộ, công chức cấp phường - xã đạt chuẩn theo quy định; trên 80% cán bộ, công chức ở phường - xã được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong năm.

- Kiểm tra việc thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm; nâng cao tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân của công chức; tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đảm bảo 100% cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn có Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định.

10.2. Sở Tư pháp:

Chủ trì, phối hợp với các Sở - ban - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính trong các lĩnh vực: Cải cách thể chế hành chính và cải cách thủ tục hành chính, cụ thể:

a) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm của Thành phố, bảo đảm hoàn thành 100% chương trình đề ra, 100% văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật hàng năm vào quý IV của năm liền kề trước năm kế hoạch; triển khai 100% kế hoạch và thực hiện đúng quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tư pháp đối với kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật hàng năm vào quý IV của năm liền kề trước năm kế hoạch; triển khai kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật đạt 100% kế hoạch đề ra; đảm bảo 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý và 100% văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương ban hành được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trước ngày 31 tháng 01 của năm kế hoạch; tổ chức rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, đảm bảo thực hiện 100% kế hoạch và 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát được xử lý.

e) Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc công bố đầy đủ các thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ, kịp thời cập nhật các quy định thủ tục hành chính do Thành phố ban hành vào cơ sở dữ liệu quốc gia; 100% cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện, Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn công khai đầy đủ, đúng quy định thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Đảm bảo công khai đầy đủ, đúng quy định trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố.

g) Thực hiện đầy đủ, đúng quy định việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố, 100% phản ánh, kiến nghị được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

h) Xây dựng kế hoạch kiểm tra các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện trong việc thực hiện công tác đơn giản hóa, kiểm soát thủ tục hành chính của cơ quan hành chính nhà nước. Đảm bảo 100% các thủ tục hành chính được giải quyết theo cơ chế một cửa, có ít nhất 15 thủ tục hành chính được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn Thành phố.

10.3. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì, phối hợp với các Sở - ban - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố các giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của Thành phố thuộc lĩnh vực Hiện đại hóa nền hành chính, cụ thể:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quý IV của năm liền kề trước của năm kế hoạch, đảm bảo 100% kế hoạch được hoàn thành. Tăng cường văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử đạt trên 80%, đến năm 2020 đạt từ 90% trở lên; Cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc; bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong các cơ quan; hầu hết các giao dịch của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử, mọi lúc, mọi nơi, dựa trên các ứng dụng truyền thông đa phương tiện; hầu hết các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến trên mạng thông tin điện tử hành chính ở mức độ 3 và 4, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi dựa trên nhiều phương tiện khác nhau. Thí điểm và nhân rộng mô hình người dân, doanh nghiệp đánh giá cán bộ, công chức, viên chức qua mạng điện tử của cơ quan, đơn vị.

b) Kiểm tra, hướng dẫn, đảm bảo 100% cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện cung cấp đầy đủ thông tin trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử.

c) Kiểm tra, đôn đốc, triển khai có hiệu quả các đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành và thực hiện 100% kế hoạch hàng năm tuyên truyền về công tác cải cách hành chính.

e) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện đầu tư trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đảm bảo 100% Ủy ban nhân dân quận - huyện có Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại và 100% Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn đạt chuẩn về trang thiết bị của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định.

10.4. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với các Sở - ban - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện đổi mới cơ chế tài chính, cụ thể:

a) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kịp thời kinh phí đảm bảo cho công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố.

b) Đảm bảo kinh phí thực hiện các giải pháp cải cách hành chính và trang bị cơ sở vật chất, thiết bị để đảm bảo thực hiện cơ chế một cửa, bố trí bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đạt chuẩn về diện tích và hiện đại.

c) Đảm bảo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức khoa học - nghệ thuật thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính.

10.5. Sở Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì, phối hợp với các Sở - ban - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn Thành phố, đảm bảo 100% cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và thực hiện đúng các quy định ISO trong hoạt động. Chú ý đối với việc áp dụng và công bố phù hợp hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn trên địa bàn Thành phố.

10.6. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở - ban - ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố về nội dung cải cách hành chính trong lĩnh vực chính sách thu hút đầu tư, bao gồm: Đẩy mạnh cải cách hành chính trong tổng thể đổi mới chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố; kết hợp cải cách kinh tế với cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố, là đầu mối trong việc phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan có liên quan khác thuộc ngành dọc Trung ương quản lý để thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thu hút đầu tư, đơn giản hóa các thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở - ban - ngành Thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan nhằm rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư đối với các dự án trọng điểm, các dự án đầu tư vào Khu công nghệ cao và các khu đô thị mới của Thành phố.

c) Bố trí nguồn vốn đầu tư để cải tạo, xây dựng mới nơi làm việc đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và mức độ hiện đại hóa của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương và Quyết định số 3677/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; phần đầu 100% Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện, Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn đạt chuẩn về diện tích theo quy định.

10.7. Sở Y tế:

Triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công của Thành phố, tập trung vào các nội dung:

a) Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và y đức của đội ngũ viên chức ngành y tế và kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ bác sĩ, y tá, điều dưỡng, nhân viên phục vụ tại các cơ sở y tế, bệnh viện; nhất là bộ phận tiếp xúc trực tiếp với người dân để từng bước nâng cao sự hài lòng của người dân khi sử dụng các dịch vụ y tế.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế; khắc phục tình trạng người dân còn mất nhiều thời gian chờ làm thủ tục khám, xét nghiệm và lấy thuốc; nâng cao chất lượng phục vụ tại các cơ sở y tế.

c) Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện thực hiện công khai các hình thức tiếp nhận, phản ánh và kịp thời xử lý các kiến nghị của người dân về thái độ phục vụ, các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của đội ngũ viên chức ngành y tế; hạn chế và xử lý các hiện tượng tiêu cực ở các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn Thành phố.

10.8. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc dạy và học ở các cấp; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên tại các cơ sở giáo dục, hạn chế các hiện tượng tiêu cực ở các trường phổ thông trên địa bàn Thành phố. Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao sự hài lòng của người dân đối với nền giáo dục của Thành phố.

10.9. Viện Nghiên cứu Phát triển Thành phố:

Tổ chức khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố, phân tích nguyên nhân và đề xuất giải pháp nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp ở các lĩnh vực khảo sát.

10.10. Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố, Báo Sài Gòn Giải phóng, Cổng thông tin điện tử Thành phố, các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn Thành phố: Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tuyên truyền và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính của các Sở - ban - ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp.

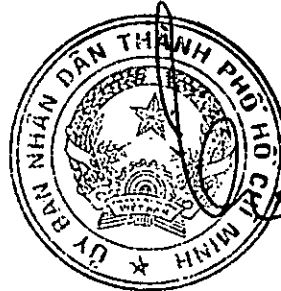
Các Sở - ngành chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố ở những nội dung, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách đối với Chỉ số cải cách hành chính của Thành phố hàng năm có điểm số thấp.

Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chỉ thị này và tổng hợp báo cáo vướng mắc, khó khăn (nếu có) trong quá trình thực hiện. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời phê bình, không xem xét thi đua khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thực hiện chưa tốt nhiệm vụ triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của Thành phố hàng năm./.

Nơi nhận:

- Vụ Cải cách hành chính-Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND/TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VNTP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND quận - huyện;
- Đài Truyền hình, Đài Tiếng nói NDTP;
- Báo Sài gòn Giải phóng;
- Cổng Thông tin điện tử TP;
- VPUB: CPVP/THKH,VX;
- Phòng CCHC;
- Lưu: VT, (P.CCHC-T). 70

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Phong